

# Thuyết Minh Lưu Trình Cho Ăn Qua Ống

## 管灌流程說明(越南文版)



### ➤ Bước 1

- ☑ Chuẩn bị những đồ dụng cần thiết: Khăn, nước nguội, ống tiêm, ống bơm.

#### 步驟 1

- ☑ 準備灌食用品：毛巾、開水、灌食空針及灌食配方。



### ➤ Bước 2

- ☑ Trước khi tiến hành phải rửa tay, tránh bị nhiễm vi khuẩn.

#### 步驟 2

- ☑ 每次灌食前應洗淨雙手，灌食前後清洗灌食器具，避免細菌感染。

- ☑ Trước khi bơm phải rửa sạch các dụng cụ, kiểm tra nhiệt độ thức ăn, tránh thức ăn quá nóng hoặc quá lạnh.

- ☑ 灌食前應檢查灌食配方溫度，避免過冷或過熱。

- ☑ Khi cho ăn nâng cao đầu của người bệnh hoặc ngồi tựa khoảng 45 độ. Tránh bị viêm phổi do thức ăn chảy ngược.

- ☑ 灌食前使個案頭部抬高或半坐臥 45 度以上，避免吸入性肺炎發生。



### ➤ Bước 3

- ☑ Đặt khăn lên trước ngực của bệnh nhân.

#### 步驟 3

- ☑ 在個案胸前鋪上一條毛巾。





#### ✚ Bước 4

- ☒ Kiểm tra băng keo dán ống mũi có bị lệch vị hay bị tróc hoặc bị rớt trong họng hay không (Nếu có tình trạng bị lệch vị, tạm thời không nên cho ăn và đi thông báo cho nhân viên y tá đến xử lý).

#### 步驟 4

- ☒ 檢查鼻胃管位置膠布標記是否有滑脫移位，有否在嘴內纏繞〈若有滑脫移位，請停止灌食並聯絡醫護人員處理〉。



#### ✚ Bước 5

- ☒ Gấp ngược ống bơm, đặt ống tiêm rỗng vào, hút ngược.

#### 步驟 5

- ☒ 將鼻胃管反折，接上空針，反抽胃容物。



#### ✚ Bước 6

- ☒ Nếu thức ăn hút ngược ra ít hơn 1/2 choãn khối lúống, có thể cho ăn.

#### 步驟 6

- ☒ 若反抽物少於 60 毫升，則可以繼續灌食。

- ☒ Nếu thức ăn hút ngược nhiều hơn 1/2 choãn khối lúống, bơm thức ăn đờ vào lại, tạm thời không nên cho ăn. Một giờ sau, hút ngược lần nữa, nếu thức ăn ít hơn 1/2 choãn khối lúống thì có thể cho ăn (Nếu thức ăn hút ngược có màu đỏ tươi, màu cà-phê, màu xanh sậm, không nên bơm thức ăn đờ vào lại, phải nhanh chóng thông báo cho nhân viên y tế hay).

- ☒ 但若反抽物大於 60 毫升，則需先將反抽物灌回，暫不灌食；待 1 小時再次反抽，若反抽物少於 60 毫升，則可以繼續灌食〈若反抽物顏色為鮮紅色、咖啡色、暗綠色，不可以將反抽物灌回，請停止灌食並聯絡醫護人員〉。





### ✚ Bước 7

- ☑ Khi cho ăn, trước tiên phải gấp ngược ống bơm, đặt ống tiêm rồng lên, đổ thức ăn vào, ống tiêm phải đặt ở phía trên bao tử khoảng 45 cm.

#### 步驟 7

- ☑ 灌食時，先將鼻餵管反折，接上空針，倒入灌食配方，針筒需在胃部上方 45 公分。



### ✚ Bước 8

- ☑ Tay cầm ống tiêm, để thức ăn chảy xuống tự nhiên, cho ăn từ từ, thời gian cho ăn không nên thấp hơn 15 phút.

#### 步驟 8

- ☑ 手持針筒，讓灌食配方自然慢慢流下，灌食速度要慢，時間不可少於 15 分鐘。



### ✚ Bước 9

- ☑ Khi cho ăn xong, lập tức gấp ngược ống bơm, để tránh không khí lọt vào, giúp bệnh nhân giảm bớt cảm giác khó chịu do sinh bụng.

#### 步驟 9

- ☑ 當配方快灌食完時，立即反折胃管，避免空氣進入，減少個案腹脹不適。



### ✚ Bước 10

- ☑ Sau khi cho ăn, đổ vào khoảng 30~50cc nước nguội để rửa sạch ống. Giữ gìn ống bơm thông và sạch sẽ.

#### 步驟 10

- ☑ 灌食後，需以溫開水約 30~50 毫升沖洗管子，以維持管子暢通及清潔。



### ✚ Bước 11

- ☑ Gấp ngược ống, đậy nắp ống lại.

#### 步驟 11

- ☑ 將鼻胃管反折，關閉開口。



## Caution

### 注意事項

Trong quá trình cho ăn, nếu bệnh nhân có tình trạng bất thường (Ví dụ: Ho không ngừng, ói mửa, mặt mày tái xanh). Phải lập tức ngưng không nên cho ăn tiếp, thông báo ngay cho nhân viên y tá đến xử lý.

灌食過程中，若個案有任何異常情形〈如不停咳嗽、嘔吐、臉色發紫等〉，應立即停止灌食，並尋求醫護人員協助。

Một giờ sau khi ăn, mới cho bệnh nhân nằm xuống. Nếu bệnh nhân có thể hoạt động được, sau khi cho ăn nên cho bệnh nhân vận động vài động tác nhẹ, có thể hỗ trợ cho việc tiêu hóa. Tránh không nên làm những động tác tăng áp lực lên vùng bụng, như: ho, thắt bụng, vỗ cho nấc cục, trở mình, vỗ đờm v.v...

灌食一小時後，才使個案躺平。若個案可以自由活動，應鼓勵其灌食後，做些輕度活動幫助消化，但避免增加腹部壓力之動作，如：咳嗽、束腹、打隔、翻身、拍痰...



# Điều Lượng Cho Ăn Qua Ống

## 管灌飲食配方

Họ tên \_\_\_\_\_

姓名

Chiều cao \_\_\_\_\_ cm Trọng hiện nay \_\_\_\_\_ kg Thể trọng lý tưởng \_\_\_\_\_ kg

身高

公分

目前體重

公斤

理想體重

公斤

Calo cần hấp thụ \_\_\_\_\_ kcal/ ngày; protein \_\_\_\_\_ gm; chất béo \_\_\_\_\_ gm

建議熱量

大卡/天

蛋白質

公克

脂肪

公克

## Nội dung cho ăn

### 灌食配方內容

Tên sản phẩm 商業配方名稱	Bữa ăn sáng 早餐	Bữa ăn nhẹ 早點	Bữa ăn trưa 午餐	Bữa ăn nhẹ 午點	Bữa ăn tối 晚餐	Bữa ăn nhẹ 夜點
Muối (gm) 鹽 (克)						
Nước (c.c.) 水 (c.c.)						

- ⊕ bột mạch nha 粉飴
- ⊕ bột men chua 酵母粉
- ⊕ dầu thực vật 植物油

